

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2024

Thực hiện Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 07/3/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2023-2025.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2024 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 đã được UBND tỉnh ban hành, góp phần đạt được các mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh trong năm 2024.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Ngoài các nhiệm vụ trọng tâm được đề cập tại Kế hoạch này, theo phạm vi trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực, địa bàn quản lý các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động triển khai các nội dung, nhiệm vụ tại các văn bản: Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng chính phủ, Quyết định số 07/QĐ-BCĐTW-VPĐP ngày 17/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương và Công văn số 8050/BNN-VPĐP ngày 29/11/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Mục tiêu cụ thể năm 2024

- Phấn đấu đến hết năm 2024 có 97,5% số dân nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh, trong đó có 70% dân số nông thôn được tiếp cận và sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn.

- Tối thiểu 50% số hộ nông thôn triển khai các giải pháp phân loại chất thải tại nguồn; 86% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý.

- Ít nhất 85% chất thải chăn nuôi và 80% phụ phẩm nông nghiệp phải được thu gom, tái sử dụng, tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- 100% số huyện có Kế hoạch/Đề án kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn. Có 50% số huyện có mô hình xử lý nước mặt (ao, hồ) bảo đảm quy định về bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục duy trì chỉ tiêu 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Ít nhất 98% hộ gia đình nông thôn và 100% trường học, trạm y tế có nhà tiêu hợp vệ sinh được xây dựng và quản lý sử dụng đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, tập huấn, nâng cao năng lực

- Đẩy mạnh, đa dạng hoá các hình thức truyền thông về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn, tăng thời lượng, số lượng tin, bài về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn, phát sóng định kỳ trên các đài truyền hình, truyền thanh, báo viết, báo điện tử.

- Tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ và người dân về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

- Lồng ghép nội dung về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn vào các Chương trình tập huấn, hội nghị, hội thảo,... của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực giám sát của cộng đồng về an toàn thực phẩm; phát triển các tổ cộng đồng tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm; tuyên truyền, tập huấn, nâng cao nhận thức và năng lực về tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm cho chủ thể sản xuất.

2. Cung cấp nước sạch nông thôn

- Triển khai hỗ trợ xây dựng các mô hình cấp nước quy mô hộ gia đình đối với các khu vực không thể cấp nước từ các hệ thống cấp nước tập trung thuộc địa bàn nông thôn.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng nhà máy nước Yên Đồng, đưa công trình đi vào hoạt động phục vụ người dân trên địa bàn huyện Yên Mô và một số xã thuộc huyện Yên Khánh, huyện Kim Sơn đảm bảo cấp nước phục vụ nhân dân

trong năm 2024. Đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước Xuân Chính và mạng lưới đường ống cấp nước phục vụ người dân trên địa bàn các xã Xuân Chính, Chất Bình, Hồi Ninh, Kim Định và Ân Hòa - huyện Kim Sơn và Dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước Bình Minh và mạng lưới đường ống cấp nước phục vụ nhân dân các xã Kim Trung, Kim Đông, khu vực bãi bồi ven biển và Cồn Nổi - huyện Kim Sơn sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương.

- Tiếp tục sửa chữa, cải tạo, nâng cấp dây chuyền công nghệ, mở rộng công trình cấp nước tập trung hiện có nhằm đảm bảo chất lượng nước đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (QCĐP 01:2022/NB)

- Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đối với từng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Quan tâm nâng cao năng lực đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm và thiết bị xét nghiệm hiện đại phục vụ công tác nội, ngoại kiểm chất lượng nước.

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

3. Bảo vệ môi trường

- Tăng cường đầu tư các phương tiện, thiết bị thu gom rác, hoàn thiện điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt phù hợp trước khi xử lý tập trung (đảm bảo thuận tiện, thân thiện môi trường và mỹ quan) quy mô thôn, xã.

- Tăng cường triển khai thực hiện các mô hình phân loại, xử lý chất thải rắn, chất thải thực phẩm tại nguồn; triển khai xây dựng các mô hình phân loại, xử lý rác thải tại nguồn quy mô hộ gia đình và cộng đồng dân cư.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nông thôn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2020-2025.

- Triển khai xây dựng trạm xử lý nước thải tại Thị trấn Yên Thịnh - huyện Yên Mô.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình cải tạo cảnh quan theo hướng đa chức năng, mô hình xử lý nước mặt (ao, hồ,...); phát triển các tuyến đường hoa, cây xanh tại các khu vực công cộng, tuyến đường giao thông; gắn xây dựng cảnh quan với phát triển du lịch nông thôn và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

4. An toàn vệ sinh thực phẩm nông lâm nghiệp thủy sản

- Phát triển vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp tập trung theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng, an toàn góp phần bảo đảm an ninh lương thực. Nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ trong sản xuất nông

nghiệp và chế biến thực phẩm. Tiếp tục triển khai nhân rộng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân công, phân cấp của ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn; kiên quyết xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm chất lượng vật tư nông nghiệp, an ninh, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ. Công khai trên cổng thông tin điện tử kết quả phân loại A/B/C,...và các cơ sở được xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn để người tiêu dùng biết, lựa chọn thực phẩm an toàn.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh về bảo đảm an toàn thực phẩm tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

(Chi tiết theo Phụ lục một số nhiệm vụ trọng tâm kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.
- Vốn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.
- Vốn xã hội hoá (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...)
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác
- Vốn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cấp nước sạch nông thôn; xử lý chất thải chăn nuôi và phụ phẩm nông nghiệp; hướng dẫn việc thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật; cải tạo cảnh quan môi trường nông thôn; an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục tiêu của Kế hoạch.

- Là đầu mối triển khai thực hiện kế hoạch này; chịu trách nhiệm đôn đốc kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch này, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20/12/2024.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn và triển khai các nội dung về phân loại thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn tập trung.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường, ưu tiên bố trí vốn để thực hiện xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường trong khuôn khổ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện thanh tra, kiểm tra các hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn nông thôn; xử phạt nghiêm minh các hành vi gây ô nhiễm môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Y tế

- Phổ biến, hướng dẫn thực hiện và kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo quy định tại thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (QCĐP 01:2022/NB) ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực thực hiện chương trình cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, y tế thôn bản, các cộng tác viên truyền thông của các ban ngành, đoàn thể để triển khai các nội dung về cải thiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, vệ sinh trạm y tế.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể và cộng đồng thay đổi hành vi vệ sinh cá nhân vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch nông thôn, vận động người dân xây dựng, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh hộ gia đình, có chỗ rửa tay với xà phòng.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh xã hội hóa, xúc tiến, kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực cấp nước và vệ sinh nông thôn; đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng nhà máy nước Yên Đòng để kịp thời đi vào hoạt động đảm bảo cấp nước phục vụ nhân dân.

5. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp nhu cầu kinh phí chi thường xuyên vào nguồn kinh phí sự nghiệp của Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 để thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

6. Các Sở, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, người lao động và người dân hưởng ứng tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội, cộng đồng và người dân trong công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

- Tiếp tục nhân rộng các mô hình cải tạo cảnh quan theo hướng đa chức năng; phát triển các tuyến đường hoa, cây xanh tại các khu vực công cộng, tuyến đường giao thông; gắn xây dựng cảnh quan với phát triển du lịch nông thôn và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phân loại, xử lý chất thải tại nguồn tại các hộ gia đình, khu dân cư nông thôn. Sau khi phân loại theo hướng tái chế và tuần hoàn khép kín.

8. UBND các huyện, thành phố

- Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân về công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; vận động người dân ủng hộ, tạo điều kiện để thực hiện các dự án, mô hình bảo vệ môi trường có công nghệ phù hợp, không gây ô nhiễm môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt đối với các đơn vị cung cấp nước sạch có vi phạm về chất lượng nước.

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị có liên quan và UBND các xã chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nông thôn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2020-2025.

- Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung trong Kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra tại Kế hoạch số 37/ KH-UBND ngày 07/3/2023 của UBND tỉnh.

- Đối với UBND huyện Yên Mô: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng nhà máy nước xã Yên Đồng với công suất 40.000 m³.

- Đối với UBND huyện Kim Sơn: Đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước Xuân Chính và mạng lưới đường ống cấp nước phục vụ người dân trên địa bàn các xã Xuân Chính, Chát Bình, Hồi Ninh, Kim Định và Ân Hòa với công suất dự kiến 6.000 m³/ ngày đêm và Dự án đầu

tư xây dựng nhà máy nước Bình Minh công suất 6.000m³/ngày đêm và mạng lưới đường ống cấp nước phục vụ nhân dân các xã Kim Trung, Kim Đông, khu vực bãi bồi ven biển và Cồn Nổi sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương.

Trên đây là nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2024. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thành phố chủ động triển khai các nội dung. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức Chính trị - xã hội;
- Các Sở, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP3.

LNT_VP3_KH08

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Song Tùng

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024
của UBND tỉnh Ninh Bình)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện
I	Tuyên truyền, tập huấn, nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	
1	Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho các cán bộ và người dân về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn,.... góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2024	Các sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, TP
II	Cấp nước sạch nông thôn	
1	Hỗ trợ xây dựng công trình cấp nước quy mô hộ gia đình tại những vùng không tiếp cận được với công trình cấp nước tập trung (Thực hiện theo Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh)	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn
2	Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng các nhà máy nước phục vụ nhân dân theo kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Kim Sơn và đơn vị liên quan
3	Đôn đốc các đơn vị cấp nước tiến hành sửa chữa, nâng cấp dây chuyền công nghệ, mở rộng công trình cấp nước	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn
4	Triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn. Nâng cao năng lực xét nghiệm chất lượng nước.	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn
5	Theo dõi đánh giá bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nước bị ô nhiễm	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn
III	Bảo vệ môi trường	
1	Hỗ trợ mua sắm bổ sung xe đẩy thu gom rác, hoàn thiện điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt phù hợp trước khi xử lý tập trung (đảm bảo thuận tiện, thân thiện môi trường và mỹ quan) quy mô thôn, xã	UBND các huyện, thành phố
2	Hỗ trợ xây dựng các mô hình phân loại rác thải, xử lý chất thải tại nguồn quy mô hộ gia đình và khu dân cư	Sở Tài nguyên và Môi trường; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, thành phố

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện
3	Sử dụng men vi sinh để xử lý chất thải trong chăn nuôi gà tại trang trại chăn nuôi gà	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
4	Xây dựng thí điểm và nhân rộng mô hình xử lý nước ao, hồ bị ô nhiễm.	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn
5	Cải tạo cảnh quan nông thôn xanh, sạch, đẹp gắn với văn hóa vùng miền; phát triển các tuyến đường hoa, cây xanh bóng mát	Văn phòng điều phối nông thôn mới và UBND các huyện, thành phố
IV	Vệ sinh an toàn thực phẩm ở nông thôn	
1	Phát triển vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp tập trung theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng, an toàn góp phần bảo đảm an ninh lương thực.	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản
2	Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản